

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 341/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Hà Văn B, sinh năm 1958

Địa chỉ: 46/31 Đường D, Phường E, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Trần Thị P, sinh năm 1957

Địa chỉ: 46/31 Đường D, Phường E, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 292 Đường L, Phường E, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ông Hà Văn B và bà Trần Thị P tự nguyện sống chung và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 208, quyển số 01/97 cấp ngày 17/12/1997. Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Hà Thiên N, sinh ngày 14/10/1986 và Hà Tố U, sinh ngày 08/9/1995.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Văn B và bà Trần Thị P cùng xác nhận từ năm 2007 đến nay vợ chồng mâu thuẫn do tính cách, quan điểm sống khác biệt. Dù vợ chồng đã nhiều lần hòa giải, hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không có kết quả. Nay nhận thấy tình cảm không còn, không có khả năng hàn gắn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cùng yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của ông Hà Văn B và bà Trần Thị P là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Đã thành niên.

[4] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01/6/2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Văn B và bà Trần Thị P thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Đã thành niên.
- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí, lệ phí: Ông Hà Văn B và bà Trần Thị P phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0007365 ngày 11/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông Hà Văn B và bà Trần Thị P đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- UBND P.12, Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: V.P, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Tuấn**